

Điện Biên, ngày 22 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2020

Thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 22 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Điểm b khoản 1 Điều 36 Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 5/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành quy chế kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 3914/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL được ban hành trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản phải bám sát Chương trình công tác Tư pháp năm 2020; các văn bản Luật, văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của các cấp có thẩm quyền và Kế hoạch Kế hoạch số 3914/KH-UBND.

Kịp thời phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo để kịp thời đề xuất, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản

a) Về tự kiểm tra văn bản

- Thực hiện tự kiểm tra các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành ngay sau khi văn bản được ban hành hoặc khi nhận được thông báo, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Pháp chế các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Thực hiện tự kiểm tra các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành do Sở Tư pháp tham mưu ban hành hoặc thuộc quyền quản lý ngay sau khi văn bản được ban hành hoặc khi nhận được thông báo, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị tham mưu ban hành hoặc thuộc quyền quản lý.

Thời gian thực hiện: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành.

b) Về kiểm tra văn bản theo thẩm quyền

Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi về Sở Tư pháp để kiểm tra.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp cấp huyện.; Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

c) Giúp Giám đốc Sở Tư pháp kiểm tra văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành gửi đến, do Sở Tư pháp ban hành hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Pháp chế các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

d) Kiến nghị, đề xuất xử lý văn bản qua kiểm tra

- Kịp thời kiến nghị, đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản QPPL có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật được phát hiện thông

qua kiểm tra hoặc khi nhận được thông báo, kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Pháp chế các Sở, ngành; phòng Tư pháp cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Pháp chế các Sở, ngành; phòng Tư pháp cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

d) Kiểm tra văn bản theo yêu cầu và kiến nghị, đề xuất

Thực hiện tự kiểm tra văn bản theo yêu cầu cấp trên. Qua tự kiểm tra đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hình thức xử lý để phù hợp với quy định của pháp luật. Sau kiểm tra kịp thời báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản đến các cơ quan có thẩm quyền.

Đơn vị thực hiện: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

2. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản

a) Tổ chức rà soát thường xuyên; rà soát theo yêu cầu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan nhà nước cấp trên

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

b) Rà soát và lập danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần năm 2019 theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Điều 29 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, Ban, ngành tỉnh.

Thời gian thực hiện: Trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định công bố trước ngày 10/01/2021.

3. Cập nhật văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Giúp Lãnh đạo Sở thực hiện tiếp nhận, cập nhật các văn bản QPPL đã được HĐND, UBND tỉnh ban hành vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (vbpl.vn).

Đơn vị thực hiện: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2020.

4. Tập huấn về công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL cho cán bộ pháp chế các Sở, ngành, phòng Tư pháp cấp huyện và các đối tượng khác có liên quan.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Trước quý IV năm 2020.

5. Chế độ báo cáo

Tham mưu lãnh đạo Sở, trình UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác này hàng năm theo quy định, cụ thể

Đối với công tác kiểm tra văn bản: Thực hiện theo quy định tại Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và biểu mẫu thống kê về công tác này ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

Đối với công tác rà soát, hệ thống hóa: Thực hiện theo quy định tại Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và biểu mẫu thống kê về công tác ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

Cơ quan thực hiện: Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL.

6. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Nghị quyết số 258/2011/NQ-HĐND ngày 30/12/2011 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 37/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh Điện Biên quy định mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Điện Biên và các quy định khác có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL

Hướng dẫn, đôn đốc và phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai, thực hiện tốt những nội dung tại Mục II của Kế hoạch này.

2. Các Phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở và cơ quan, đơn vị liên quan

Trên cơ sở Kế hoạch này các Phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở và cơ quan, đơn vị liên quan chủ trì hoặc phối hợp triển khai thực hiện đảm bảo về nội dung và thời gian theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2020 của Sở Tư pháp. Yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở, Trưởng phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thanh Hưng